|  |  |
| --- | --- |
| **HỌC VIỆN NGOẠI GIAO** |  |

**BẢNG SO SÁNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ,**

**QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Quyết định 07/2019/QĐ-TTg** | **Dự thảo Quyết định mới** | **Lý do sửa đổi, bổ sung** |
| **QUYẾT ĐỊNH**  **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao**  *Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  *Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;* *Căn cứ Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;* *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;*  *Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao.* | **QUYẾT ĐỊNH**  **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao**  *Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và* ***Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;***  ***Căn cứ Nghị định số 81/2022/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;***  ***Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;***  *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;*  *Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao.* | - Bổ sung thêm ***Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*** (Luật số 47/2019/QH14ban hành ngày 22/11/2019);  - Bỏ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, CV số: 5971/BNV-TCBC ngày 12/10/2023.  - Cập nhật căn cứ ***Nghị định số 81/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao*** ban hành ngày 14 tháng 10 năm 2022.  - Bổ sung thêm “***Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập”*** do Học viện là đơn vị SNCL (tiếp thu ý kiến của Bộ KHĐT, CV số: 9687/BKHĐT-TH ngày 20/11/2023) |
| **Điều 1. Vị trí và chức năng**  1. Học viện Ngoại giao là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Ngoại giao, thực hiện chức năng nghiên cứu chiến lược về quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại; đào tạo đại học, sau đại học và bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại.  2. Học viện Ngoại giao có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu có hình Quốc huy, có tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có trụ sở tại thành phố Hà Nội. | **Điều 1. Vị trí và chức năng**  1. Học viện Ngoại giao là ***đơn vị*** sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Ngoại giao, thực hiện chức năng nghiên cứu chiến lược; ***tham gia công tác đối ngoại theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao;*** đào tạo đại học và sau đại học; đào tạo, bồi dưỡng ***chuyên môn***, nghiệp vụ ***trong lĩnh vực*** đối ngoại ***và hội nhập quốc tế***.  2. ﻿ Học viện Ngoại giao có tư cách pháp nhân **và tài khoản riêng**, được sử dụng con dấu có hình Quốc huy, **trụ sở chính đặt tại** Thành phố Hà Nội, **tên giao dịch Tiếng Anh là Diplomatic Academy of Vietnam, viết tắt là DAV.** | - Khoản 1, Điều 1 có các điều chỉnh sau:  + Thay từ “tổ chức sự nghiệp công lập” thành “***đơn vị sự nghiệp công lập***” trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của Bộ Nội vụ và Bộ KHCN và phù hợp với khung quy định chung.  + Bỏ các cụm từ “…về quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại” để phù hợp với phạm vi nghiên cứu của HVNG đang triển khai trên thực tế.  + Bổ sung thêm chức năng “***tham gia công tác đối ngoại theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao***” cho phù hợp với thực tiễn công tác của Học viện luôn đặt dưới sự chỉ đạo của Bộ Ngoại giao.  + Thay cụm từ “nghiệp vụ đối ngoại” bằng cụm từ ***“chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế***” cho phù hợp với nội dung các Đề án bồi dưỡng cán bộ đối ngoại cho các bộ/ngành mà Học viện đang triển khai và phù hợp với ý kiến đóng góp của Bộ Nội vụ.  - Khoản 2, Điều 2: diễn đạt lại các ý: “có tài khoản riêng theo quy định của pháp luật” thành *“…****và tài khoản riêng***”; “có trụ sở tại Thành phố Hà Nội” thành “***trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội”;*** *bổ sung thêm ý* ***“tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Diplomatic Academy of Vietnam, viết tắt là DAV***”. |
| **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**  1. Về nghiên cứu khoa học:  a) Tổ chức nghiên cứu, tổng hợp và dự báo chiến lược về tình hình thế giới, khu vực và Biển Đông, quan hệ quốc tế, các vấn đề chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, luật pháp, văn hóa và chính sách đối ngoại của các quốc gia và vùng lãnh thổ; tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong việc xây dựng, hoạch định và thực hiện chính sách chính sách đối ngoại của Nhà nước;  b) Nghiên cứu, xây dựng lý luận quan hệ quốc tế của Việt Nam trên cơ sở tổng kết lịch sử ngoại giao Việt Nam và lịch sử, lý luận quan hệ quốc tế;  c) Tổ chức nghiên cứu về kỹ năng, nghiệp vụ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và hoạt động đối ngoại;  d) Hợp tác, trao đổi học thuật với các trường đại học, học viện, viện, trung tâm nghiên cứu và các tổ chức liên chính phủ, phi chính phủ trong và ngoài nước phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao;  đ) Là cơ quan đầu mối trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học - công nghệ khác của Bộ Ngoại giao. | **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**  **Học viện Ngoại giao (sau đây gọi là Học viện) có nhiệm vụ và quyền hạn sau:**  1.Về nghiên cứu khoa học **và tư vấn chính sách**:  **a) Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và dự báo chiến lược về các vấn đề khu vực và quốc tế có tác động đến môi trường, hoạt động đối ngoại và lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam;**  **b) Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, đề xuất, cung cấp luận cứ khoa học cho Bộ Ngoại giao trong việc hoạch định, triển khai đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại và các lĩnh vực khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao và khi được yêu cầu;**  c) Nghiên cứu**, tổng kết về chính sách đối ngoại của Việt Nam, lịch sử và truyền thống ngoại giao Việt Nam**;  d**) Tổ chức nghiên cứu các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế;**  đ) Hợp tác **nghiên cứu,** trao đổi học thuật với các **tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến môi trường, hoạt động đối ngoại và lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam;**  e) **Tư vấn, tổng hợp và làm** đầu mối trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học**, công nghệ và đổi mới sáng tạo** của Bộ Ngoại giao. | - Bổ sung thêm câu *“****Học viện Ngoại giao (sau đây gọi là Học viện) có nhiệm vụ và quyền hạn sau:****”* trước khi liệt kê các nhiệm vụ, chức năng của Học viện tại Điều 2.  - Bổ sung nội dung “…**và tư vấn chính sách**” vào tên khoản 1, Điều 2 cho đúng với thực tiễn triển khai công tác của Học viện với tư cách là một trong những đơn vị tham gia vào công tác tư vấn chính sách trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.  - Diễn đạt theo hướng khái quát hơn điểm a, Khoản 1 Điều 2 từ “Tổ chức nghiên cứu, tổng hợp và dự báo chiến lược về tình hình thế giới, khu vực và Biển Đông, quan hệ quốc tế, các vấn đề chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, luật pháp, văn hóa và chính sách đối ngoại của các quốc gia và vùng lãnh thổ” thành “***Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và dự báo chiến lược về các vấn đề khu vực và quốc tế có tác động đến môi trường, hoạt động đối ngoại và lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam*;**”  - Tách ý “tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong việc xây dựng, hoạch định và thực hiện chính sách chính sách đối ngoại của Nhà nước” tại điểm a, khoản 1, Điều 2 và diễn đạt khái quát hơn thành điểm b, khoản 1, Điều 2 “***Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, đề xuất, cung cấp luận cứ khoa học cho Bộ Ngoại giao trong việc hoạch định, triển khai đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại và các lĩnh vực khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao và khi được yêu cầu****”*.  - Chuyển điểm b, khoản 1 từ “Nghiên cứu, xây dựng lý luận quan hệ quốc tế của Việt Nam trên cơ sở tổng kết lịch sử ngoại giao Việt Nam và lịch sử, lý luận quan hệ quốc tế” và diễn đạt lại thành điểm c, khoản 1 Điều 2 “***Nghiên cứu, tổng kết về chính sách đối ngoại của Việt Nam, lịch sử và truyền thống ngoại giao Việt Nam”*** do phát sinh nhiệm vụ mới về lịch sử và truyền thống ngoại giao được Bộ Ngoại giao phân công từ cuối năm 2022.  - Bỏ đi điểm c, khoản 1, Điều 2 “Tổ chức nghiên cứu về kỹ năng, nghiệp vụ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và hoạt động đối ngoại” chuyển vào điểm b, khoản 4, Điều 2 cho thống nhất các nội dung liên quan đến chức năng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối ngoại.  Bổ sung nhiệm vụ “***Tổ chức nghiên cứu các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế****”* thành điểm d, khoản 1, Điều 2 cho phù hợp với các nhiệm vụ Học viện đang triển khai (đặc biệt là Viện Biển Đông)  Diễn đạt lại điểm d khoản 1, Điều 2 “Hợp tác, trao đổi học thuật với các trường đại học, học viện, viện, trung tâm nghiên cứu và các tổ chức liên chính phủ, phi chính phủ trong và ngoài nước phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao” và điều chỉnh thành điểm đ, khoản 1, Điều 2 “***Hợp tác nghiên cứu, trao đổi học thuật với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến môi trường, hoạt động đối ngoại và lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam”*** để cụ thể hóa hơn nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu của Học viện***.***  + Điều chỉnh điểm đ, khoản 1, Điều 2 “Là cơ quan đầu mối trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học - công nghệ khác của Bộ Ngoại giao” và diễn đạt lại thành điểm e, khoản 1, Điều 2 “***Tư vấn, tổng hợp và làm đầu mối trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ Ngoại giao*”** nhằm làm rõ hơn những nhiệm vụ Học viện triển khai trên thực tế liên quan đến việc quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học của Bộ Ngoại giao. |
| 2. Về đào tạo, bồi dưỡng:    a) Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học và sau đại học về quan hệ quốc tế, luật quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế, ngoại ngữ và các chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật;  b) Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quan hệ quốc tế, chính sách đối ngoại, nghiệp vụ ngoại giao, kỹ năng công tác đối ngoại, ngoại ngữ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của các bộ, ngành, địa phương; cán bộ, công chức, viên chức trong ngành ngoại giao và cán bộ làm công tác đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương; tiến hành kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ đối ngoại, ngoại ngữ của các đối tượng liên quan theo quy định và thẩm quyền được giao;  c) Liên kết đào tạo đại học và sau đại học, hợp tác đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ ngoại giao, ngoại ngữ với các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu, các tổ chức trong nước và nước ngoài;  d) Tổ chức thực hiện các quy trình kiểm định chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật. | **2. Tham gia, tổ chức các hoạt động đối ngoại theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao nhằm góp phần triển khai đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, bao gồm:**  **a) Triển khai các hoạt động ngoại giao với các đoàn chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế thăm Việt Nam và ngoại giao đoàn tại Việt Nam theo phân công của Bộ trưởng;**  **b) Phát triển mạng lưới đối tác là các viện nghiên cứu, trường đại học, học giả, nhà báo, chính khách, doanh nghiệp, cá nhân… có uy tín, ảnh hưởng trong nước và quốc tế; thúc đẩy quan hệ với mạng lưới đối tác này phục vụ nhiệm vụ đối ngoại chung của Đảng và Nhà nước;**  **c) Đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ;**  **d) Triển khai các hoạt động ngoại giao song phương, đa phương tại Việt Nam và ở nước ngoài trong phạm vi lĩnh vực phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng;**  **đ) Tổ chức, điều phối các hoạt động ngoại giao học thuật (ngoại giao kênh 2) của Việt Nam trong Mạng lưới ngoại giao học thuật của khu vực và quốc tế;**  **e) Tổ chức các hoạt động đối ngoại đặc thù khác theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao.**  3. Về đào tạo **đại học và sau đại học**:  a) Đào tạo nguồn nhân lực **thông qua các chương trình** đại học**,** sau đại học **và các chương trình đào tạo ngắn hạn nhằm phục vụ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế toàn diện, phù hợp với định hướng phát triển của Học viện và** quy định của pháp luật;  b) Tổ chức thực hiện các quy trình kiểm định chất lượng đào tạo **theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, phù hợp với quy định của pháp luật, áp dụng các chuẩn mực tiên tiến nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo**;    **c) Quản lý phôi văn bằng, chứng chỉ, thực hiện công tác khảo thí và cấp các loại văn bằng, chứng chỉ trong lĩnh vực đào tạo theo quy định của pháp luật;**    d) Liên kết đào tạo đại học, sau đại học **và các chương trình đào tạo ngắn hạn với các học viện, trường đại học, các tổ chức trong nước và quốc tế;**  **đ) Tổ chức công tác tuyển sinh cho các chương trình đào tạo đại học, sau đại học, chương trình đào tạo ngắn hạn và chương trình liên kết quốc tế;**  **e) Thực hiện công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên, nâng cao nhận thức về việc chấp hành pháp luật và các chuẩn mực đạo đức; xây dựng, quản lý và giám sát các hoạt động văn hóa, thể thao và thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện sinh viên.** | Bổ sung khoản 2, Điều 2 “**Tham gia, tổ chức các hoạt động đối ngoại theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao nhằm góp phần triển khai đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, bao gồm**” để cụ thể hóa các nhiệm vụ chính trị, đối ngoại đã và đang triển khai trong thời gian qua tại các điểm a, b, c, d, đ, e. Đây là chức năng “ngoại giao kênh 2” từ lâu đã được Học viện Ngoại giao triển khai trên thực tế nay cần được chính thức hóa thành nhiệm vụ mới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động trong giai đoạn tới và để phù hợp ý kiến của Bộ Nội vụ tại CV 5971/BNV-TCBC ngày 12/10/2023.  - Điều chỉnh Khoản 2, Điều 2 “Về đào tạo, bồi dưỡng” thành khoản 3, Điều 2 “ **Về đào tạo đại học và sau đại học”;** bỏ cụm từ “bồi dưỡng” để chuyển sang Khoản 4, Điều 2 để nêu rõ trọng tâm, phạm vi nhiệm vụ.  Diễn đạt lại điểm a), khoản 3 Điều 2 “Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học và sau đại học về quan hệ quốc tế, luật quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế, ngoại ngữ và các chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật” thành điểm a) khoản 3, Điều 2 “***Đào tạo nguồn nhân lực thông qua các chương trình đại học, sau đại học và các chương trình đào tạo ngắn hạn nhằm phục vụ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế toàn diện, phù hợp với định hướng phát triển của Học viện và quy định của pháp luật***” để nhiệm vụ này mang tính khái quát hơn trên cơ sở các hoạt động đào tạo của Học viện trong thời gian qua cũng như tầm nhìn, sứ mệnh của Học viện trong giai đoạn tới.  - Điểm b), khoản 2, Điều cũ liên quan đến các hoạt động bồi dưỡng sẽ được nêu và điều chỉnh trong Khoản 4, Điều 2.  - Chuyển và diễn đạt lại Điểm d), Khoản 2, Điều 2 “Tổ chức thực hiện các quy trình kiểm định chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật” thành điểm b), Khoản 3, Điều 3 ***"Tổ chức thực hiện các quy trình kiểm định chất lượng đào tạo theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, phù hợp với quy định của pháp luật, áp dụng các chuẩn mực tiên tiến nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo”*** để cụ thể hóa thực tiễn nhiệm vụ kiểm định chất lượng đào tạo đã và dự kiến được tiến hành đối với các chương trình đào tạo của Học viện (mời các đơn vị cả trong nước và nước ngoài).  - Bổ sung Điểm c), khoản 3, Điều 2 để làm rõ hơn các nhiệm vụ cụ thể của công tác đào tạo ***“Quản lý phôi, thực hiện công tác khảo thí và cấp các loại văn bằng, chứng chỉ trong lĩnh vực đào tạo theo quy định của pháp luật”;***  - Điểm c), Khoản 2, Điều 2 “Liên kết đào tạo đại học và sau đại học, hợp tác đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ ngoại giao, ngoại ngữ với các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu, các tổ chức trong nước và nước ngoài” được diễn đạt lại và chuyển thành Điểm d), Khoản 3, Điều 2 **"** ***Liên kết đào tạo đại học, sau đại học và các chương trình đào tạo ngắn hạn với các học viện, trường đại học, các tổ chức trong nước và quốc tế”*** nhằm cụ thể hóa các loại hình liên kết trong trong đào tạo, bồi dưỡng.  Bổ sung điểm đ) khoản 3, Điều 2 “***Tổ chức công tác tuyển sinh cho các chương trình đào tạo đại học, sau đại học, chương trình đào tạo ngắn hạn và chương trình liên kết quốc tế***” cho phù hợp với nhiệm vụ tuyển sinh các chương trình đạo tạo, bồi dưỡng đang và sẽ triển khai.  Bổ sung điểm e), khoản 3, Điều 2 ***“*Thực hiện công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên, nâng cao nhận thức về việc chấp hành pháp luật và các chuẩn mực đạo đức; xây dựng, quản lý và giám sát các hoạt động văn hóa, thể thao và thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện sinh viên*”*** để cụ thể hóa các nhiệm vụ trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng và quản lý sinh viên. |
|  | **4. Về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:**  **a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thông qua chương trình, kế hoạch hằng năm và tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế trên phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật;**  **b) Tổ chức nghiên cứu các nội dung phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế; đề xuất phương hướng đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế;**  **c) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ và ngoại ngữ trong lĩnh vực đối ngoại, hội nhập quốc tế và nâng cao năng lực làm việc trong môi trường quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức các bộ, ngành, địa phương theo chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao và do cấp có thẩm quyền giao;**  **d) Bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Ngoại giao;**  **đ) Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và, vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ theo phân cấp và quy định của pháp luật;**  **e) Bồi dưỡng kiến thức, kiểm tra, đánh giá kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ trong lĩnh vực đối ngoại, hội nhập quốc tế cho cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo yêu cầu;**  **g) Tham gia nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu, chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế;**  **h) Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được cấp có thẩm quyền giao và theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.** | Tách điểm b, Khoản 2, Điều 2 cũ “Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quan hệ quốc tế, chính sách đối ngoại, nghiệp vụ ngoại giao, kỹ năng công tác đối ngoại, ngoại ngữ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của các bộ, ngành, địa phương; cán bộ, công chức, viên chức trong ngành ngoại giao và cán bộ làm công tác đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương; tiến hành kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ đối ngoại, ngoại ngữ của các đối tượng liên quan theo quy định và thẩm quyền được giao” thành Khoản 4, Điều 2 mới để tách biệt chức năng đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ với công tác đào tạo đại học, sau đại học phù hợp với chủ trương phácụ thể hóa các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng trong các điểm a, b, c, d , đ, e, g, h, khoản 4, Điều 2. |
| 3. Biên soạn và xuất bản các ấn phẩm, công trình nghiên cứu khoa học, giáo trình, tài liệu giảng dạy về đối ngoại, lịch sử ngoại giao Việt Nam và thế giới, quan hệ quốc tế và các lĩnh vực liên quan.  4. Tham gia thực hiện công tác tuyên truyền đường lối, chính sách đối ngoại của Nhà nước. | 5. Công tác thông tin, tư liệu:  a) **Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền thông qua và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế - Cơ quan báo chí của Bộ Ngoại giao đặt tại Học viện Ngoại giao và do Giám đốc Học viện Ngoại giao trực tiếp chỉ đạo và quản lý theo quy định của pháp luật;**    b) Biên soạn, biên tập, xuất bản **và phát hành sách, tạp chí,** công trình nghiên cứu khoa học, giáo trình, tài liệu giảng dạy **và các ấn phẩm khác** về đối ngoại, lịch sử ngoại giao Việt Nam và thế giới, quan hệ quốc tế, **nghiệp vụ, kỹ năng đối ngoại** và các lĩnh vực **khác** liên quan đến **chức năng, nhiệm vụ được giao;**  c) Tham gia thực hiện công tác **thông tin đối ngoại**, tuyên truyền đường lối, chính sách đối ngoại của **Đảng và** Nhà nước, **lịch sử, truyền thống ngoại giao và các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam;**  **d) Lưu trữ, bảo quản và quản lý khai thác thông tin, tư liệu thuộc phạm vi quản lý và theo phân cấp của Bộ Ngoại giao;**  **đ) Quản lý, sưu tầm, lưu giữ, trưng bày hiện vật về lịch sử và truyền thống ngoại giao;**  **e) Quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì di tích ngoại giao do Bộ Ngoại giao ủy quyền.** | Sửa Khoản 3 và 4, Điều 2 trong QĐ 07 thành Khoản 5, Điều 2 mới để bao quát được các mảng công tác thông tin, tư liệu của Học viện, bổ sung thêm các điểm c, d, đ về các chức năng liên quan đến mảng lịch sử, truyền thống ngoại giao mới được giao cho Học viện.  Bổ sung điểm a) Khoản 5, Điều 2 “***Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền thông qua và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế - Cơ quan báo chí của Bộ Ngoại giao đặt tại Học viện Ngoại giao và do Giám đốc Học viện Ngoại giao trực tiếp chỉ đạo và quản lý theo quy định của pháp luật***” cho phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý báo chí. Do đặc thù trong công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại của Bộ Ngoại giao, việc quản lý Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế - Cơ quan báo chí của Bộ Ngoại giao được giao cho Học viện Ngoại giao quản lý trên thực tế từ nhiều năm qua.  Khoản 3, Điều 2 cũ chuyển thành điểm b, Khoản 5, Điều 2 mới và sửa thành: “***Biên soạn, biên tập, xuất bản và phát hành sách, tạp chí, công trình nghiên cứu khoa học, giáo trình, tài liệu giảng dạy và các ấn phẩm khác về đối ngoại, lịch sử ngoại giao Việt Nam và thế giới, quan hệ quốc tế, nghiệp vụ, kỹ năng đối ngoại và các lĩnh vực khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao***” để diễn đạt khái quán hơn nhiệm vụ này.  Khoản 4, Điều 2 chuyển thành điểm c, Khoản 5, Điều 2 và sửa thành: “***Tham gia thực hiện công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, lịch sử, truyền thống ngoại giao và các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam***” để cụ thể hóa nhiệm vụ thông tin đối ngoại và tuyên truyền về chính sách đối ngoại, lịch sử truyền thống ngoại giao, các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia của Việt Nam;  Bổ sung các điểm d), đ), e): “**d) Lưu trữ, bảo quản và quản lý khai thác thông tin, tư liệu thuộc phạm vi quản lý và theo phân cấp của Bộ Ngoại giao; đ) Quản lý, sưu tầm, lưu giữ, trưng bày hiện vật về lịch sử và truyền thống ngoại giao; e) Quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì di tích ngoại giao do Bộ Ngoại giao ủy quyền**” để phù hợp với các nhiệm vụ đã và đang triển khai (điểm d) và các nhiệm vụ mới tiếp nhận từ Vụ Thi đua – Khen thưởng và truyền thống ngoại giao (điểm đ, e). |
| 5. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.  6. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch và phân cấp của Bộ Ngoại giao.    7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. | **6. Thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao.**  **7. Triển khai cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao:**  **a) Thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành Học viện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật; xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao;**  **b) Tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức, người lao động; quản lý số người làm việc, vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao;**  **c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Học viện theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao.**  8. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, **chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số** theo chương trình, kế hoạch và sự **phân công** của **Bộ trưởng** Bộ Ngoại giao; **thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao.**  9. **Thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bộ Ngoại giao về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo đảm an toàn cơ quan và kỷ luật lao động; bảo vệ, sử dụng tài liệu, tài sản được giao theo quy định**.  **10. Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.**  11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. | Khoản 5, Điều 2 tách thành Khoản 6 và Khoản 7, Điều 2 mới và sửa thành: Khoản 6, Điều 2: *“****Thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao***” để phù hợp với thực tế Học viện đã trở thành đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm 2021, và Khoản 7, Điều 2: *“****Thực hiện cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao*”**.  Bổ sung các điểm a), điểm b), điểm c), Khoản 7, Điều 2 cho phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn mới của Học viện khi trở thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Ngoại giao tự chủ chi thường xuyên.  Chuyển nội dung “Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính” tại khoản 6, Điều 2 thành khoản 8, Điều 2 mới “***Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo chương trình, kế hoạch và sự phân công của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và của Bộ Ngoại giao***” để cụ thể hóa nội hàm của công tác cải cách hành chính và nhấn mạnh các trọng tâm công tác mới của Chính phủ, Bộ Ngoại giao cần được chú ý trong thực tiễn công tác của Học viện trong tương lai.  Khoản 6, Điều 2 chuyển thành Khoản 9, Điều 2 và sửa thành “***Thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bộ Ngoại giao về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo đảm an toàn cơ quan và kỷ luật lao động; bảo vệ, sử dụng tài liệu, tài sản được giao theo quy định***” để bổ sung thêm một số nhiệm vụ mới theo yêu cầu, định hướng của Bộ Ngoại giao và của Chính phủ.  Bổ sung thêm Khoản 10, Điều 2 để nhấn mạnh tới quyền được thực hiện tất cả các dịch vụ sự nghiệp công của Học viện (với tư cách là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên) để mang lại các nguồn thu phù hợp với các quy định của pháp luật và tầm nhìn, định hướng phát triển của Học viện.  Khoản 7, Điều 2 vẫn giữ nguyên nội dung và chuyển thành Khoản 11, Điều 2 . |
| **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**   1. Viện Nghiên cứu chiến lược ngoại giao; 2. Viện Biển Đông; 3. Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đối ngoại; 4. Trung tâm Thông tin, Tư liệu; 5. Văn phòng; 6. Ban đào tạo; 7. Phòng Quản lý khoa học; 8. Khoa Lý luận Chính trị; 9. Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao; 10. Khoa Kinh tế quốc tế; 11. Khoa Luật quốc tế; 12. Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại; 13. Khoa Tiếng Anh; 14. Khoa Tiếng Pháp; 15. Khoa Tiếng Trung Quốc.   Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Ngoại giao; quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị từ khoản 1 đến khoản 6 Điều này.  Giám đốc Học viện Ngoại giao quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị từ khoản 7 đến khoản 15 Điều này. | **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**  **1. Các đơn vị trực thuộc Học viện Ngoại giao bao gồm:**   1. Viện Nghiên cứu chiến lược ngoại giao; 2. Viện Biển Đông; 3. **Ban** Đào tạo **đại học và sau đại học**; 4. **Ban** Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ đối ngoại; 5. **Ban Khoa học, Thông tin và Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế;** 6. Văn phòng; 7. Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao; 8. Khoa Luật quốc tế; 9. Khoa Kinh tế quốc tế; 10. Khoa Truyền thông và Văn hoá đối ngoại; 11. Khoa **Ngoại ngữ;**   2. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao **quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu của các đơn vị tại Khoản 1 Điều này.** | Thêm vào câu: “***1.*****1. Các đơn vị trực thuộc Học viện Ngoại giao bao gồm:**” trước khi liệt kê các đơn vị thuộc Học viện.  Thay Khoản 6 “**Ban Đào tạo**”, thành điểm 3, Khoản 1 “**Ban Đào tạo đại học và sau đại học**” để thể hiện rõ hơn phạm vi công tác của Ban.  Thay Khoản 3 “**Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng cán bộ đối ngoại**” thành điểm 4, Khoản 1 “**Ban Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ đối ngoại**” để thống nhất về tên gọi của các đơn vị tương đương trong Học viện và phân biệt với các Trung tâm nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu chiến lược ngoại giao và Viện Biển Đông  Sửa Điều 3, Khoản 4 và Khoản 7 sáp nhập "Trung tâm Thông tin, Tư liệu" và "Phòng Quản lý khoa học" thành điểm 5, Khoản 1 **“Ban Khoa học, Thông tin và Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế”** để: (i) giảm bớt đầu mối; (ii) thống nhất tên gọi các đơn vị tương đương trong Học viện, phân biệt với các trung tâm nghiên cứu thuộc các viện nghiên cứu và (iii) bổ sung tên gọi Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế cho phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý báo chí theo ý kiến của Bộ Nội vụ tại công văn 5971/BNV-TCBC ngày 12/10/2023. Tên của Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế - Cơ quan báo chí của Bộ Ngoại giao đặt tại Học viện Ngoại giao do Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm quản lý phải xuất hiện trong quyết định mới thay thế Quyết định 07.  Đơn vị “Văn phòng” chuyển từ Khoản 5 sang điểm 6, khoản 1.  Sửa Điều 3, Khoản 8 và Khoản 9 sáp nhập " *Khoa Lý luận Chính trị* " vào "*Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao* " thành điểm 7, Khoản 1 **“Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao ".** Việc sáp nhập giúp làm giảm đầu mối (Khoa LLCT hiện chỉ có 02 biên chế) đồng thời tăng cường sự phối hợp lý luận chính trị, quan điểm đường lối của Đảng và Nhà nước với các môn học khoa học chính trị quốc tế của Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao.  Tên các đơn vị từ Khoản 10 đến Khoản 12 và Khoản 13 bao gồm: Khoa Kinh tế quốc tế, Khoa Luật quốc tế, Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại vẫn giữ nguyên chỉ thay đổi thứ tự thành các điểm 8, điểm 9, và điểm 10, Khoản 1.  Sáp nhập các đơn vị từ Khoản 13 đến Khoản 15 và chuyển thành Khoản 12 “**Khoa Ngoại ngữ**” để tinh giản đầu mối, đồng thời nhằm thống nhất quản lý các chương trình đào tạo ngoại ngữ về hành chính và chuyên môn trong bối cảnh số lượng ngoại ngữ giảng dạy tại Học viện Ngoại giao ngày càng tăng, ngoài tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung còn có tiếng Nhật, tiếng Tây Ban Nha…  Thay nội dung “*Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Ngoại giao; quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị từ khoản 1 đến khoản 6 Điều này*” thành khoản Khoản 2, Điều 3 “***Bộ trưởng Bộ Ngoại giao******quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của các đơn vị này tại Khoản 1 Điều nà*y.”**  Bỏ nội dung “*Giám đốc Học viện Ngoại giao quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị từ khoản 7 đến khoản 15 Điều này*”. |
| **Điều 4. Lãnh đạo Học viện**  1. Học viện Ngoại giao có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.  2. Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về toàn bộ hoạt động của Học viện; Phó Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện Ngoại giao về lĩnh vực công tác được phân công. | **Điều 4. Lãnh đạo Học viện**  **1. Hội đồng Học viện là tổ chức quản trị của Học viện Ngoại giao được thành lập và tổ chức, hoạt động theo Luật Giáo dục đại học, phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Ngoại giao. Hội đồng Học viện và Chủ tịch Hội đồng Học viện do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định công nhận và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.**  2. **Ban Giám đốc Học viện gồm** Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc **được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.**  3. **Lãnh đạo Học viện ban hành Quy chế làm việc của Học viện; quyết định theo thẩm quyền việc thành lập, sáp nhập, tổ chức lại và bổ nhiệm, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý của các phòng, bộ môn, tổ chức cấu thành các đơn vị thuộc Học viện theo quy định pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Ngoại giao.** | Trên cơ sở cập nhật các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học Luật số 34/2018/QH14 của Quốc hội và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học về cơ cấu tổ chức của trường đại học (Điều 15) và Hội đồng trường của trường đại học công lập (Điều 16), bổ sung khoản 1, Điều 4 về Hội đồng Học viện “**Hội đồng Học viện là tổ chức quản trị của Học viện Ngoại giao được thành lập và tổ chức, hoạt động theo Luật Giáo dục đại học, phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Ngoại giao. Thành viên Hội đồng Học viện do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định công nhận và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao**” để phù hợp với ý kiến của Bộ GD-ĐT tại công văn số 5821/BGĐT-TCCB ngày 20/10/2023. Thay nội dung Khoản 1 “Học viện Ngoại giao có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc” thành khoản 2 “***Ban Giám đốc Học viện gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định***”.  Chuyển nội dung “*Giám đốc Học viện Ngoại giao quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị từ khoản 7 đến khoản 15 Điều này*” từ Điều 3 và sửa thành Khoản 3, Điều 4 “***Lãnh đạo Học viện ban hành Quy chế làm việc của Học viện; quyết định theo thẩm quyền việc thành lập, sáp nhập, tổ chức lại và bổ nhiệm, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý của các phòng, bộ môn, tổ chức cấu thành các đơn vị thuộc Học viện theo quy định pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Ngoại giao***” để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới.  Bỏ đi Khoản 2 “*Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về toàn bộ hoạt động của Học viện; Phó Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện Ngoại giao về lĩnh vực công tác được phân công”* do đã được quy đị tại Quy chế tổ chức, hoạt động của Học viện Ngoại giao*.* |
| **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**  1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2019, thay thế Quyết định số 75/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao.  2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Học viện Ngoại giao và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. | **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**  1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **… tháng … năm 2024** và thay thế Quyết định số **07/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019** của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao.  2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Học viện Ngoại giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. | Bỏ từ “…**thi hành**…” và cụm từ “**trực thuộc**” tại khoản 1, Điều 5.  Bỏ từ **“các”** và cụm từ “… **và các cơ quan, tổ chức có liên quan**…” tại khoản 2 để cụ thể hóa đối tượng thi hành quyết định. |